

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2024/HS-ST

Ngày 20/5/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Tất Thành

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Miên và bà Nguyễn Thị Mai

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hải Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội

**Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TT tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST - HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị N**, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1956 tại huyện TT, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 3, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Đỗ Thị N (đã chết); có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Trương Thị Thu P, sinh năm 1985 (đã chết)

Nơi đăng ký TT: Xóm 5, thôn LM, xã NL, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của chị Trương Thị Thu P:

+ Ông Trương Mạnh T, sinh năm 1949 (là bố đẻ)

Địa chỉ: Xóm V, thôn KB, xã TX, huyện TT, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Kiều Duy T, sinh năm 1985 (là chồng).

+ Cháu Kiều Duy K, sinh năm 2007 (là con trai)

+ Cháu Kiều TM, sinh năm 2009 (là con gái)

Cùng địa chỉ: Xóm 5, thôn LM, xã NL, huyện QA, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Kiều Duy K và Kiều TM là anh Kiều Duy T, sinh năm 1985 (là bố đẻ). Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2023, bị cáo Nguyễn Thị N đã phơi thóc của mình trên đường E khu công nghệ cao HL thuộc địa phận xã HB, huyện TT. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Nguyễn Thị N đã cào thóc lại thành một đồng trên lòng đường bên làn đường phía bên phải đường vành đai khu công nghệ hướng TX đi Đại lộ Thăng Long rồi phủ bạt lên trên và lấy gạch chèn xung quanh, sau đó đi về. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, chị Trương Thị Thu P, sinh năm 1985; Trú tại: LM, NL, QA, Hà Nội điều khiển xe mô tô BKS: 29V7 - 231.52 đi hướng xã TX ra đường Đại lộ Thăng Long đã lao vào đồng thóc của bị cáo Nguyễn Thị N làm chị Trương Thị Thu P bị đổ xe ngã ra đường.

#### **\* Hậu quả:**

- Về người: Chị Trương Thị Thu P được đưa đến Bệnh viện đa khoa QA cấp cứu, sau đó tử vong.

- Về tài sản: Xe mô tô 29V7- 231.52 bị hư hỏng nhẹ.

#### **Tang vật thu giữ:**

+ 01 (một) xe mô tô BKS: 29V7- 231.52, số khung: JF58E0239199, số máy: 5800EY239173.

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 011157015418, mang tên Trương Thị Thu P.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 003805 mang tên Trương Thị Thu P của xe mô tô BKS: 29V7- 231.52

+ 250 Kg (hai trăm năm mươi ki lô gam) thóc đựng trong 08 (tám) bao tải dứa màu trắng.

#### **Tài liệu khám nghiệm hiện trường:**

- Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường hai chiều được rải nhựa phẳng hướng đường thẳng, mặt đường rộng 14m50. Tính từ mép đường bên phải hướng đường E- Đại lộ Thăng Long ra phía tim đường được 3m70 là tâm vạch kẻ đường chia phần đường hướng đường E- Đại lộ Thăng Long tính từ mép đường bên phải ra tim đường được 7m25 là tâm vạch kẻ đường sơn màu vàng nét liền bản rộng 0m15.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn:

Điểm mốc được xác định là tâm chân cột đèn chiếu sáng bằng kim loại được đánh số R4- 2N/L2- 133 nằm ở lề đường bên phải hướng đường E - Đại lộ Thăng Long.

Quá trình khám nghiệm hiện trường tất cả các số đo về dấu vết phương tiện đều được tính đo vào mép đường bên phải hướng đường E - Đại lộ Thăng Long.

- Mô tả theo số thứ tự phương tiện, tang vật, dấu vết:

- + Cách điểm mốc được xác định thẳng về hướng Đại lộ Thăng Long được 5m90 là điểm trung tâm của khu vực đồng thóc được che phủ bạt màu xanh, vàng, gạch, có diện (3,60x2,70)m, cao 0m50. Tâm vết cách mép đường bên phải 1m70, đặt là số (1).

- + Cách điểm trung tâm của vết số (1) thẳng về hướng Đại lộ Thăng Long được 10m là điểm đầu của vết cày trượt trên mặt đường, màu trắng, có chiều hướng đường E - Đại lộ Thăng Long, sâu 0,1cm, vết dài 0m35, rộng 0m10. Đầu vết cách mép đường 1m95. Cuối vết cách mép đường 1m95, đặt là số (2).

- + Cách dấu vết số (2) thẳng về hướng Đại lộ Thăng Long được 8m35 là điểm đầu của nhiều vết trượt xước màu trắng đứt quãng trên mặt đường, có chiều hướng đường E - Đại lộ Thăng Long, diện rộng 0m70, dài 5m65. Đầu vết cách mép đường 1m95, cuối vết cách mép đường 1m30, đặt là số (3).

- + Cách đầu vết số (3) thẳng về hướng Đại lộ Thăng Long được 4m70 là tâm đầu trục bánh sau bên phải xe mô tô BKS: 29V7- 231.52 loại xe hai bánh, sơn màu trắng, đổ áp sườn bên phải xuống mặt đường, đuôi xe hướng về phía đường E đầu xe hướng về phía Đại lộ Thăng Long. Tâm đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường 2m10, tâm đầu trục bánh sau cách mép đường 2m10, đặt là số (4).

#### **Tài liệu khám xe mô tô BKS: 29V7- 231.52:**

- Kim loại gương bên trái (gương chiếu hậu) bị gãy long rời khỏi vị trí ban đầu.

- Tại mép bên phải ốp nhựa đèn chiếu sáng sát với tay ga có vết mài trượt xước mất sơn màu trắng theo chiều hướng từ trước về sau từ trái qua phải diện (6x2,5)cm.

- Tại mép cánh yếm bên phải có vết mài trượt xước mất sơn màu trắng theo chiều từ trước về sau trên diện (20x19)cm điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 65cm.

- Tại mép ngoài kim loại vành xe phía trước bên trái có vết mài trượt xước kim loại diện (10x0,5)cm, tâm của vết cách chữ "A" của lốp cao su 13cm. Bánh trước cố định và bị đẩy chéo sang bên phải.

- Tại mặt ngoài ốp nhựa bên phải sát với bàn đạp chân bên phải phía trước có vết mài trượt xước nhựa màu nâu, màu trắng diện (25x7)cm. Điểm thấp nhất của vết cách chữ "N" trong dòng chữ "VISON" 1,5cm.

- Tại mặt ngoài bên phải giá đỡ (ốp nhựa) có vết mài trượt xước theo chiều từ trái qua phải diện (22x1,5)cm.

- Ốp nhựa bên xe bị gãy vỡ, mài trượt xước trên diện (30x6)cm.

- Ốp nhựa cánh yếm bên trái có vết gãy nứt diện (3,5x2)cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 26cm.

- Ốp nhựa bên trái bàn đạp chân phía trước bị xô lệch bung chốt.

- Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra: Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, đèn hậu, còi, phanh, tay ga, hộp chuyển số của xe mô tô BKS: 29V7-231.52 hoạt động bình thường.

**\* Tại bản kết luận giám định tử thi số: 8195/KL-KTHS ngày 22/11/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:**

- Nguyên nhân chết của chị Trương Thị Thu P:

Do không giải phẫu tử thi của chị Trương Thị Thu P nên không đủ cơ sở xác định được nguyên nhân chết của chị Trương Thị Thu P.

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS: 29V7-231.52, số khung: JF58E0239199, số máy: 5800EY239173; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 011157015418, mang tên Trương Thị Thu P; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 003805 mang tên Trương Thị Thu P của xe mô tô BKS: 29V7-231.52 cơ quan CSĐT đã trao trả cho anh Kiều Duy T, sinh năm 1985; trú tại: LM, NL, QA, Hà Nội là người đại diện hợp pháp của bị hại.

- Đối với 250 kg (*Hai trăm năm mươi ki lô gam*) thóc đựng trong 08 (*tám*) bao tải dứa màu trắng Cơ quan CSĐT đã trao trả cho bị cáo Nguyễn Thị N.

**Về dân sự:** Gia đình bị hại và bị cáo Nguyễn Thị N đã tiến hành hòa giải. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu đề nghị gì về dân sự và đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 09/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo về tội “*Cản trở giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị N và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm

a khoản 1 Điều 261; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị N 08 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng về tội Cản trở giao thông đường bộ; Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Kiều Duy T có ý kiến: Mặc dù hai bên đã tiến hành hòa giải nhưng nếu có thể qua phiên tòa này bằng sự tự nguyện thì bị cáo và gia đình bị cáo hỗ trợ một phần chi phí mai táng cho chị Trương Thị Thu P.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến gì bào chữa, tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo và đại diện gia đình của bị cáo (con trai bị cáo) nhất trí hỗ trợ chi phí mai táng cho chị Trương Thị Thu P với số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm nghiệm trường và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/9/2023, bị cáo Nguyễn Thị N đã phoi thóc của gia đình mình rồi cào thóc lại thành một đồng ở trên lòng đường bên làn đường phía bên phải thuộc đường E khu Công nghệ cao HL hướng TX đi Đại lộ Thăng Long rồi phủ bạt lên trên và lấy gạch chèn xung quanh đã gây cản trở giao thông. Chị Trương Thị Thu P điều khiển xe mô tô BKS: 29V7- 231.52 theo hướng TX đi Đại lộ Thăng Long đã đâm vào đồng thóc. Hậu quả chị Trương Thị Thu P ngã văng ra đường sau đó tử vong.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Thị N có hành vi sử dụng lòng, lề đường để chướng ngại vật trái phép trên đường đã vi phạm khoản 2 Điều 8 của Luật Giao

thông đường bộ. Với hành vi trên của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "*Cản trở giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 09/4/2024 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất chất, mức độ của của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ N lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và vì mục đích phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện cho gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú cùng gia đình quản lý giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo rèn luyện, sửa chữa sai lầm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo và đại diện gia đình bị cáo tự nguyện hỗ trợ thêm một phần chi phí lo mai táng cho chị Trương Thị Thu P với số tiền 40.000.000 đồng. Tòa án ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 (một) xe mô tô BKS: 29V7- 231.52, số khung: JF58E0239199, số máy: 5800EY239173; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 011157015418, mang tên Trương Thị Thu P; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô

tô số: 003805 mang tên Trương Thị Thu P của xe mô tô BKS: 29V7-231.52 cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Kiều Duy T (là chồng bị hại) và không ai có đề nghị gì nên Hội đồng không xem xét.

Đối với 250 kg (*Hai trăm năm mươi ki lô gam*) thóc đựng trong 08 (*tám*) bao tải dứa màu trắng Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho bị cáo Nguyễn Thị N. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Cản trở giao thông đường bộ”

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 261; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị N 08 (*tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (*mười sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi làm việc, nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND huyện TT;
- Công an huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- UBND xã HB;
- Bị cáo, người đại diện HP của bị hại;
- Lưu HS, VP.

**Nguyễn Tất Thành**